

CÔNG KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐANG HOẠT ĐỘNG

1. Tên chương trình: Khoa học môi trường

2. Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

3. Ngành đào tạo: Khoa học môi trường

4. Mã ngành: 9440301

5. Hình thức đào tạo: Chính quy

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ
1.	Chuẩn đầu vào	1) Đối tượng tuyển sinh Yêu cầu chung đối với người dự tuyển a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ngành phù hợp; hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với chuyên ngành đào tạo tiến sĩ. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào của CTĐT tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của CTĐT định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. e) Có thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có bằng tiến sĩ khoa học, tiến sĩ trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. 2) Điều kiện về văn bằng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ
		Có bằng thạc sĩ hoặc bằng cử nhân/kỹ sư loại giỏi trở lên ngành phù hợp; hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương Bậc 7 theo khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với chuyên ngành đào tạo tiến sĩ. 3) Điều kiện về ngoại ngữ Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài. b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ trong thời gian còn hiệu lực của chứng chỉ tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ GD&ĐT công bố. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các CTĐT trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do Hiệu trưởng quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong CTĐT trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển phải đáp ứng các yêu cầu về trình độ chuyên môn phù hợp, năng lực ngoại ngữ, kinh nghiệm công tác và những yêu cầu khác đối với người dự tuyển tùy theo đặc điểm của từng lĩnh vực, ngành đào tạo và CTĐT cụ thể của Trường trên cơ sở những yêu cầu tối thiểu quy định tại Điều này. 4) Các điều kiện khác (nếu có)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ		
2.	Chuẩn đầu ra	Sau khi hoàn thành khóa học, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực thực hành nghề nghiệp như sau:		
		Ký hiệu	Mô tả chuẩn đầu ra	MDNL
		a	Kiến thức	
		PLO1	Tổng hợp được kiến thức thực tế, tiên tiến, chuyên sâu về các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực khoa học môi trường.	C5
		PLO1.1	Tổng hợp kiến thức nâng cao về khoa học cơ bản và tự nhiên để giải quyết được các vấn đề khoa học trong lĩnh vực môi trường.	C5
		PLO1.2	Vận dụng các kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực khoa học môi trường.	C4
		PLO1.3	Vận dụng các kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực khoa học môi trường.	C4
		PLO2	Tổng hợp các nhóm kiến thức đa ngành, liên ngành bao gồm lý, hóa, sinh và công nghệ thông tin,... có liên quan đến lĩnh vực khoa học môi trường.	C5
		PLO2.1	Tổng hợp các kiến thức lý, hóa, sinh trong lĩnh vực khoa học môi trường.	C5
		PLO2.2	Vận dụng các kiến thức tổng hợp trong quản lý và khoa học môi trường.	C4
		PLO3	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực khoa học môi trường.	C4
		PLO3.1	Vận dụng kiến thức liên ngành, đa ngành để tổ chức nghiên cứu khoa học, cũng như thực hiện các đề tài, dự án về môi trường.	C4

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ		
		PLO3.2	Vận dụng các kiến thức chuyên ngành và chuyên sâu để đề xuất giải pháp cũng như phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực khoa học môi trường.	C4
		PLO4	Vận dụng kiến thức về quản trị và quản lý trong lĩnh vực khoa học môi trường.	C4
		PLO4.1	Vận dụng các kiến thức chung để quản lý các hệ thống môi trường.	C4
		PLO4.2	Vận dụng các kiến thức chuyên ngành, chuyên sâu để đưa ra các công cụ quy hoạch, quản lý và quản trị môi trường.	C4
		b	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân	
		PLO5	Thành thạo các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin và các công cụ quản lý môi trường để đưa ra các giải pháp xử lý các vấn đề trong lĩnh vực khoa học môi trường.	P4
		PLO5.1	Phân tích hệ thống môi trường và xử lý số liệu môi trường.	P4
		PLO5.2	Đánh giá phương pháp, mô hình và phần mềm để phục vụ nghiên cứu và phát triển dự án trong lĩnh vực khoa học môi trường.	P4
		PLO6	Vận dụng các kỹ năng để tổng hợp, làm giàu kiến thức chuyên môn về lĩnh vực khoa học môi trường.	P4
		PLO6.1	Thành thạo vận dụng các phương pháp, công cụ để phân tích hệ thống môi trường trong điều kiện thực tiễn.	P4
		PLO6.2	Ứng dụng công cụ, phương pháp, mô hình để bổ sung hay xây dựng nền tảng cho kiến thức mới trong khoa học môi trường.	P4

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ		
		PLO7	Suy luận, phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo trong khoa học môi trường.	P4
		PLO7.1	Phân tích các vấn đề khoa học để vận dụng sáng tạo trong khoa học môi trường.	P4
		PLO7.2	Ứng dụng tin học, mô hình, công cụ phân tích để đề xuất sáng tạo trong khoa học môi trường.	P3
		PLO8	Thành thạo kỹ năng quản lý, điều phối, tổ chức các hoạt động trong nghiên cứu và phát triển sản phẩm trong lĩnh vực khoa học môi trường.	P4
		PLO8.1	Thành thạo các kỹ năng quản lý và xây dựng kế hoạch.	P4
		PLO8.2	Tổ chức và điều hành các hoạt động nghiên cứu và phát triển các sản phẩm trong lĩnh vực khoa học môi trường.	P4
		PLO9	Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu và phổ biến các kết quả nghiên cứu khoa học môi trường.	P4
		PLO9.1	Thành thạo với việc đề xuất mới, áp dụng và đánh giá các giải pháp quy hoạch, quản lý và công nghệ môi trường để tham gia hội thảo quốc tế và khu vực về khoa học môi trường.	P3
		PLO9.2	Nghiên cứu và phổ biến kiến thức mới về khoa học môi trường trong các hội thảo quốc tế và khu vực.	P4
		c	Kỹ năng tương tác	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ		
		PLO10	Nghiên cứu đưa ra những phát hiện mới về khoa học môi trường.	P5
		PLO10.1	Chủ trì và/hoặc tham gia các dự án về nghiên cứu khoa học môi trường và bảo vệ môi trường.	P4
		PLO10.2	Sáng tạo trong nghiên cứu khoa học về lĩnh vực khoa học môi trường.	P5
		PLO11	Đưa ra các ý tưởng, đề xuất sáng tạo về khoa học môi trường trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau.	A4
		PLO11.1	Phát triển các ý tưởng và đề xuất sáng tạo về khoa học môi trường trong các hoàn cảnh khác nhau.	A4
		PLO11.2	Phát triển ý thức trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể trong các hoàn cảnh khác nhau.	A3
		PLO12	Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác.	A4
		PLO12.1	Tự thích nghi với sự phát triển nhanh chóng của khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	A4
		PLO12.2	Hướng dẫn và giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong khoa học môi trường	A4
		d	Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)	
		PLO13	Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực khoa học môi trường.	R4
		PLO13.1	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn.	R4

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ		
		PLO13.2	Bảo vệ được quan điểm cá nhân.	R4
		PLO14	Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.	R5
		PLO14.1	Quản lý các hoạt động chuyên môn về môi trường của mình và của đồng nghiệp.	R4
		PLO14.2	Tổng hợp thông tin và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong khoa học môi trường.	R5
		<i>Ghi chú: MDNL (Mức độ năng lực) trong bảng này được đo theo các thang: Kiến thức (Bloom's Taxonomy- Cognitive domain); Kỹ năng hành vi (Bloom's Taxonomy - Psychomotor domain); Kỹ năng cảm xúc- thái độ (Bloom's Taxonomy - Affective domain) và Trình độ năng lực (Crawley-Proficiency Rating scale)</i>		
3.	Điều kiện thực hiện CTĐT	* Điều kiện về Đội ngũ; Điều kiện về CSVC: https://huit.edu.vn/dam-bao-chat-luong/bao-cao-cong-khai-trong-hoat-dong-cua-truong-dai-hoc-cong-thuong-tp-ho-chi-minh-nam-2025		

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 (Đã ký)

Thái Doãn Thanh